

THÔNG BÁO

Về việc cung cấp hồ sơ nhà khoa học đủ điều kiện hướng dẫn, giảng dạy,
tham gia hội đồng đánh giá trình độ tiến sĩ

Kính gửi: Quý Thầy, Cô, Quý Nhà Khoa học trong và ngoài trường

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2226/QĐ-ĐHNH ngày 09/7/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Để có cơ sở xác định chỉ tiêu tuyển sinh và bố trí giảng viên đủ điều kiện giảng dạy chương trình đào tạo tiến sĩ, tham gia hội đồng, hướng dẫn khoa học cho nghiên cứu sinh. Nhằm cải tiến quy trình và số hóa dữ liệu, Khoa Sau đại học trân trọng thông báo đến Quý Thầy, Cô, Quý Nhà khoa học trong và ngoài trường về việc cung cấp hồ sơ nhà khoa học, cụ thể như sau:

1. Lý lịch khoa học (theo mẫu đính kèm): 01 bản cứng + file scan
2. Bản sao y Bằng Tiến sĩ: 01 bản cứng + file scan
3. Bản sao y Quyết định công nhận Phó Giáo sư (nếu có): 01 bản cứng + file scan
(Trường hợp nộp bản photo văn bằng/Quyết định công nhận vui lòng mang theo bản gốc để cán bộ tiếp nhận đối chiếu, kiểm tra xác thực)
4. Bảng kê khai công trình nghiên cứu khoa học trong 5 năm (60 tháng): 01 bản cứng + file scan

5. Minh chứng công trình nghiên cứu khoa học (theo kê khai bảng): file pdf
(Đặt tên file theo cú pháp: STT của công trình trong bảng kê khai + Họ và Tên)

Bản cứng hồ sơ gửi về Khoa Sau đại học, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh (Tầng sảnh, 36 Tôn Thất Đạm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1), đồng thời gửi file scan, pdf qua email: khoasaudaihoc@hub.edu.vn

Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến 17h00 ngày 30/9/2024.

Khoa Sau đại học gửi kèm theo Thông báo này các nội dung sau:

- Trích lục Điều 27 quy định về tiêu chuẩn Giảng viên giảng dạy
- Trích lục tiêu chuẩn Người hướng dẫn nghiên cứu sinh (Điều 28)
- Trích lục Điều 34, Điều 35, Điều 37 về tiêu chuẩn thành viên tham gia hội đồng đánh giá các cấp.

- Đường dẫn xem, tra cứu điểm các tạp chí khoa học: Quyết định số 25/QĐ-HDGSNN ngày 05/7/2024 phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2024: http://hdgsnn.gov.vn/tin-tuc/quyet-dinh-so-25-qd-hdgsnn-phe-duyet-danh-muc-tap-chi-khoa-a-hoc-duoc-tinh-diem-nam-2024_788/

Nếu có vấn đề chưa rõ xin liên hệ chuyên viên Đặng Thị Thùy Linh (SĐT: 0792237982) để được hướng dẫn.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Thầy, Cô, Quý Nhà Khoa học.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Khoa SDH.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA SAU ĐẠI HỌC**



Phan Diên Vỹ

**TRÍCH LỤC QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
VỀ TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ CỦA GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY,
NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH**

(Ban hành theo Quyết định số 2226/QĐ-ĐHNH ngày 09/7/2024)

Điều 27. Tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ

1. Giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ phải đáp ứng những yêu cầu sau:

a) Là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1, Điều 54 Luật Giáo dục đại học (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) và những quy định pháp luật khác có liên quan;

b) Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với các học phần, môn học (sau đây gọi chung là học phần) đảm nhiệm trong chương trình đào tạo;

c) Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu và triển khai những hoạt động trao đổi, hợp tác quốc tế về lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm trong chương trình đào tạo tiến sĩ.

2. Người chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư phải đáp ứng thêm những yêu cầu sau:

a) Có thời gian giảng dạy ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ từ 01 năm (12 tháng) trở lên kể từ khi có bằng tiến sĩ;

b) Trong thời gian 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm được phân công giảng dạy có công bố liên quan đến chuyên môn giảng dạy với vai trò là tác giả đứng tên đầu hoặc tác giả liên hệ của 02 bài báo, báo cáo khoa học trong các ấn phẩm được tính 0,75 điểm trở lên theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định; hoặc là tác giả, đồng tác giả của 1 sách chuyên khảo do các nhà xuất bản trong nước phát hành hoặc của 1 chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế phát hành (sau đây gọi chung là tác giả chính).

Điều 28. Tiêu chuẩn của người hướng dẫn nghiên cứu sinh

1. Người hướng dẫn chính, người hướng dẫn phụ và người hướng dẫn độc lập nghiên cứu sinh phải đáp ứng các tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ theo quy định tại Điều 27 của Quy chế này.

2. Trong thời gian 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm có Quyết định công nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh, người hướng dẫn chính, người hướng dẫn độc lập, người

đồng hướng dẫn khi không phân biệt giữa hướng dẫn chính và hướng dẫn phụ phải có thêm kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn liên quan tới đề tài luận án hướng dẫn, cụ thể như sau:

a) Là tác giả chính của báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (sau đây gọi chung là danh mục WoS/Scopus) hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá 0,75 điểm trở lên, hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành; các công bố phải đạt tổng điểm từ 4,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định cho mỗi loại công trình (không chia điểm khi có đồng tác giả);

b) Là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất một kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia hoặc quốc tế liên quan đến lĩnh vực hướng dẫn nghiên cứu sinh.

Điều 34. Đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn

1. Điều kiện để nghiên cứu sinh được đăng ký đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn

a) Nghiên cứu sinh đã hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức, các học phần thuộc trình độ tiến sĩ và tham gia đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại Điều 19 và Điều 30 của Quy chế này;

b) Nghiên cứu sinh có bản thảo luận án tiến sĩ đáp ứng các yêu cầu hình thức, nội dung theo quy định.

c) Nghiên cứu sinh có giấy đề nghị được đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn và được tập thể hướng dẫn hoặc người hướng dẫn nghiên cứu sinh đồng ý cho đăng ký đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn theo mẫu quy định tại Phụ lục 19 ban hành kèm theo Quy chế này;

d) Nghiên cứu sinh là tác giả chính của báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus, hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,75 điểm trở lên theo ngành đào tạo, hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành; các công bố phải đạt tổng điểm từ 2,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định cho mỗi loại công trình

(không chia điểm khi có đồng tác giả), có liên quan và đóng góp quan trọng cho kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận án;

e) Yêu cầu tại Điểm d Khoản này có thể được thay thế bằng minh chứng là tác giả hoặc đồng tác giả của một kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia, quốc tế có liên quan và đóng góp quan trọng cho kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận án;

f) Nghiên cứu sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nghiên cứu khoa học theo kế hoạch và có xác nhận theo quy định tại Điều 19 của Quy chế này.

2. Nghiên cứu sinh hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn đảm bảo các hồ sơ cho các minh chứng nêu tại khoản 1 điều này và nộp cho Khoa Sau đại học.

3. Thành lập Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn

a) Sau khi nghiên cứu sinh đáp ứng đầy đủ các điều kiện và đã nộp hồ sơ đăng ký đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn, trên cơ sở danh sách đề xuất đã được Hiệu trưởng phê duyệt hàng năm, Khoa Sau đại học trình Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn;

b) Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ tại đơn vị chuyên môn

Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng tham gia đánh giá luận án tiến sĩ tại đơn vị chuyên môn (trừ Thư ký) như tiêu chuẩn của người hướng dẫn quy định tại Quy chế này.

Tiêu chuẩn của Thư ký Hội đồng như tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo tiến sĩ quy định tại Quy chế này;

c) Hội đồng có 07 thành viên, gồm: Chủ tịch, Thư ký, 03 Ủy viên phản biện và 02 Ủy viên. Trong đó, có 01 thành viên đại diện cho tập thể người hướng dẫn;

d) Tùy thuộc yêu cầu đánh giá luận án của nghiên cứu sinh, Hiệu trưởng quyết định số lượng thành viên ngoài Trường được mời tham gia Hội đồng.

3. Tổ chức Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn.

a) Luận án được gửi đến các thành viên của Hội đồng trước ngày tổ chức họp Hội đồng đánh giá luận án ít nhất là 15 ngày làm việc. Các thành viên Hội đồng phải đọc luận án và gửi nhận xét đến Khoa Sau đại học ít nhất 03 ngày làm việc trước khi tổ chức họp Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn.

b) Có đầy đủ tất cả nhận xét của thành viên Hội đồng;

c) Hội đồng không tổ chức họp đánh giá luận án nếu xảy ra một trong những trường hợp sau đây: vắng mặt Chủ tịch Hội đồng, hoặc vắng mặt Thư ký Hội đồng, hoặc vắng

mặt thành viên phản biện có ý kiến không tán thành luận án, hoặc vắng mặt từ 02 thành viên Hội đồng trở lên, hoặc vắng mặt nghiên cứu sinh.

4. Quy trình đánh giá luận án theo quy định tại Phụ lục 21 ban hành kèm theo Quy chế này.

5. Yêu cầu về các phiên họp đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn.

a) Việc đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn là hình thức sinh hoạt khoa học của đơn vị chuyên môn, được tổ chức để các thành viên của đơn vị chuyên môn, nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên và những người quan tâm có quyền tham gia trao đổi khoa học;

b) Các thành viên Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn phải có nhận xét đủ các nội dung, theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Quy chế này, chỉ ra được những kết quả mới của luận án, những hạn chế, thiếu sót của luận án và yêu cầu những nội dung nghiên cứu sinh cần sửa chữa, bổ sung;

c) Việc đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn được tổ chức 01 lần hoặc nhiều lần, cho đến khi luận án được đề nghị đưa ra đánh giá tại Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường. Trong trường hợp luận án được đánh giá ở các lần tiếp theo, số thành viên trong Hội đồng phải đảm bảo trùng tối thiểu 2/3 tổng số nhà khoa học được mời nhận xét luận án đã tham gia đánh giá lần trước; trong đó, phải có mặt những người có ý kiến chưa đồng ý đưa luận án ra đánh giá tại Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường;

d) Nghiên cứu sinh tự chi trả các chi phí liên quan đến buổi đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn từ lần thứ hai trở đi;

e) Luận án chỉ được thông qua tại đơn vị chuyên môn khi có tối thiểu 05 nhà khoa học được mời nhận xét luận án ở lần đánh giá cuối cùng tán thành (được thể hiện qua phiếu nhận xét luận án);

f) Buổi đánh giá luận án thông qua Biên bản cuộc họp của Hội đồng theo mẫu quy định tại Phụ lục 22 ban hành kèm theo Quy chế này;

g) Trong trường hợp Hội đồng họp bằng hình thức trực tuyến, phải bảo đảm tuân các quy định về việc đánh giá kết quả nghiên cứu theo hình thức trực tuyến hiện hành.

6. Trong thời hạn tối đa 06 tháng kể từ ngày họp Hội đồng đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn thông qua, nghiên cứu sinh phải chỉnh sửa luận án và hoàn tất hồ sơ để gửi phản biện độc lập. Quá thời hạn trên, nghiên cứu sinh phải thực hiện thủ tục bảo vệ lại luận án tại đơn vị chuyên môn.

Điều 35. Phản biện độc lập luận án

1. Phản biện độc lập là quy trình bắt buộc trước khi được đánh giá tại Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường, luận án của nghiên cứu sinh phải được phản biện độc lập.

2. Luận án của nghiên cứu sinh được lấy ý kiến phản biện độc lập từ hai nhà khoa học hoặc chuyên gia.

3. Quy trình lựa chọn lấy ý kiến phản biện thực hiện theo quy định tại Phụ lục 23 ban hành kèm theo Quy chế này.

4. Trong thời hạn 06 tháng kể từ khi nghiên cứu sinh trình luận án chỉnh sửa sau khi bảo vệ tại đơn vị chuyên môn, Khoa Sau đại học có trách nhiệm hoàn tất thủ tục, quy trình phản biện độc lập. Trường hợp phải lấy ý kiến phản biện độc lập lần thứ hai theo quy định tại Khoản 2 Điều này, được kéo dài thêm tối đa 03 tháng.

5. Tiêu chuẩn, điều kiện chọn phản biện độc lập

a) Phản biện độc lập là các nhà khoa học hoặc chuyên gia ngoài Trường;

b) Có chuyên môn phù hợp với đề tài luận án;

c) Đáp ứng tiêu chuẩn như đối với người hướng dẫn quy định tại Điều 29 của Quy chế này;

d) Không có lợi ích liên quan trực tiếp tới nghiên cứu sinh và người hướng dẫn; không có quan hệ cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột với nghiên cứu sinh; không có liên hệ hợp tác, hỗ trợ trực tiếp nghiên cứu sinh về chuyên môn liên quan đến nội dung luận án và người hướng dẫn trong quá trình thực hiện luận án.

6. Việc phản biện độc lập phải đảm bảo khách quan, minh bạch. Để đảm bảo tính khách quan, Trường Khoa Sau đại học trình danh sách 04 nhà khoa học phản biện độc lập. Sau khi Hiệu trưởng duyệt, Trường Khoa Sau đại học gửi luận án đến 02 nhà khoa học trong danh sách để lấy ý kiến phản biện.

7. Ý kiến kết luận phải ghi rõ đồng ý hay không đồng ý về chuyên môn. Nội dung cụ thể nhận xét theo mẫu quy định tại Phụ lục 23 ban hành kèm theo Quy chế này.

8. Luận án được xác định là đạt quy trình phản biện độc lập khi được hai phản biện độc lập đồng ý. Nếu có một phản biện không đồng ý, Khoa Sau đại học gửi lấy ý kiến thêm 01 phản biện độc lập khác trong danh sách 04 người đã được Hiệu trưởng duyệt để làm căn cứ quyết định.

9. Trường hợp cả hai ý kiến phản biện độc lập không đồng ý về chất lượng chuyên môn của luận án, nghiên cứu sinh phải chỉnh sửa, bổ sung luận án và triển khai quy trình lấy ý kiến phản biện độc lập lần thứ hai. Không lấy ý kiến phản biện độc lập lần thứ ba.

10. Thông tin người phản biện độc lập là tài liệu mật của Trường. Các cá nhân liên quan có tiếp xúc với hồ sơ phản biện độc lập có trách nhiệm bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến phản biện độc lập theo quy định chế độ “Mật” hiện hành. Mọi liên hệ với người phản biện độc lập thuộc trách nhiệm của Trường khoa Sau đại học. Người phản biện độc lập không được trực tiếp tiếp xúc hoặc yêu cầu nghiên cứu sinh cung cấp thông tin, giải trình ý kiến phản biện. Những ý kiến giải trình của nghiên cứu sinh được gửi cho Trường Khoa Sau đại học và được trình bày tại buổi bảo vệ luận án.

11. Hồ sơ nghiên cứu sinh nộp cho Khoa Sau đại học để phản biện độc lập theo quy định tại Phụ lục 23 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 37. Đánh giá luận án cấp Trường

1. Các quy định về Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường

a) Số lượng thành viên Hội đồng gồm 07 người, trong đó, số thành viên chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư không quá 02 người; số thành viên ngoài Trường ít nhất là 02 người;

b) Thành phần Hội đồng gồm Chủ tịch, Thư ký, các Ủy viên phản biện và Ủy viên khác, trong đó có 01 phản biện là người của Trường và 02 phản biện là người ngoài Trường; phản biện không được là đồng tác giả với nghiên cứu sinh trong những công bố khoa học có liên quan đến luận án; Chủ tịch Hội đồng phải là giáo sư hoặc phó giáo sư ngành phù hợp với chuyên môn của đề tài luận án, là giảng viên hoặc nghiên cứu viên cơ hữu của Trường; 01 người hướng dẫn nghiên cứu sinh có thể tham gia Hội đồng với tư cách là Ủy viên;

c) Tiêu chuẩn về năng lực nghiên cứu của thành viên Hội đồng như tiêu chuẩn về năng lực nghiên cứu của người hướng dẫn chính quy định tại Điều 28 ban hành kèm theo Quy chế này, trừ Thư ký Hội đồng phải đáp ứng quy định như đối với giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ quy định tại Điều 27 của Quy chế này;

d) Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột của nghiên cứu sinh không được tham gia Hội đồng.

2. Thành lập Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Trường

a) Trên cơ sở danh sách các nhà khoa học đã được Hiệu trưởng phê duyệt, Khoa Sau đại học dự kiến nhân sự trình Hiệu trưởng duyệt danh sách Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường;

b) Khoa Sau đại học mời các nhà khoa học theo danh sách được duyệt, nếu có sự thay đổi, phải trình lại Hiệu trưởng danh sách dự kiến thay đổi nhà khoa học tham gia Hội đồng mới trước khi mời bổ sung thay thế;

c) Sau khi các nhà khoa học nhất trí tham gia, Khoa Sau đại học trình Hiệu trưởng ký Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường.

3. Chuẩn bị cho buổi đánh giá luận án cấp Trường.

a) Sau khi đã có Quyết định thành lập Hội đồng, Khoa Sau đại học thực hiện các công tác chuẩn bị gồm: đăng thông báo thời gian, địa điểm tổ chức buổi bảo vệ, kèm Bản tóm tắt luận án trên trang thông tin điện tử của Khoa Sau đại học; gửi luận án và bản tóm tắt luận án đã được trưng bày tại phòng đọc của Trung tâm - Thư viện Trường; gửi toàn văn luận án (bìa mềm, gáy lò xo), bản sao các công trình nghiên cứu liên quan đề tài luận án của nghiên cứu sinh, Bản kê khai danh mục những công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án của nghiên cứu sinh đến các nhà khoa học tham gia Hội đồng;

b) Thời gian thực hiện công việc nêu tại Điểm a Khoản này trước ngày đánh giá cấp Trường là 15 ngày;

c) Mọi thủ tục chuẩn bị tổ chức buổi đánh giá luận án do Khoa Sau đại học thực hiện; nghiên cứu sinh và người hướng dẫn không tiếp xúc hoặc liên hệ với các thành viên Hội đồng trước buổi đánh giá luận án.

4. Hợp hội đồng đánh giá luận án cấp Trường

a) Trong thời gian tối đa 03 tháng kể từ khi nhận luận án của Nghiên cứu sinh đạt qui trình phản biện độc lập, Trường phải tổ chức hội đồng đánh giá luận án;

b) Hội đồng không tổ chức họp để đánh giá luận án nếu xảy ra một trong những trường hợp sau đây: vắng mặt Chủ tịch Hội đồng, hoặc vắng mặt Thư ký Hội đồng, hoặc vắng mặt thành viên phản biện có ý kiến không tán thành luận án, hoặc vắng mặt từ 02 thành viên Hội đồng trở lên, hoặc vắng mặt nghiên cứu sinh;

c) Hội đồng thực hiện đánh giá luận án theo quy trình được quy định tại Phụ lục 21 ban hành kèm theo Quy chế này;

d) Các thành viên Hội đồng phải có Bản nhận xét luận án theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Quy chế này.

e) Hội đồng phải bỏ phiếu và quyết nghị thông qua hoặc không thông qua luận án; yêu cầu những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung nếu cần thiết trong trường hợp được thông qua; kiến nghị hoặc không kiến nghị tổ chức đánh giá lại trong trường hợp không thông qua;

g) Luận án được thông qua nếu không có hoặc chỉ có 01 thành viên Hội đồng có mặt tại buổi đánh giá không đồng ý về chuyên môn.

h) Toàn bộ diễn biến của phiên họp đánh giá luận án phải được ghi thành biên bản, trong đó: (1) Biên bản phải được xác nhận, có chữ ký của tất cả thành viên Hội đồng; (2) Biên bản được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 22 ban hành kèm theo Quy chế này; (3) Trường hợp luận án thông qua nhưng cần chỉnh sửa, biên bản phải ghi rõ sau khi chỉnh sửa cần có xác nhận của những thành viên nào; (4) Trường hợp luận án không đạt yêu cầu, Biên bản họp Hội đồng phải ghi rõ tên thành viên không tán thành để có cơ sở sắp xếp Hội đồng đánh giá lại luận án cấp Trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 38 của Quy chế này;

i) Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường phải thông qua Quyết nghị của Hội đồng. Quyết nghị của Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Trường được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 25 ban hành kèm theo Quy chế này;

k) Trường hợp tổ chức đánh giá luận án trực tuyến phải bảo đảm quy định tại quy chế đánh giá nghiên cứu khoa học trực tuyến của Trường (ghi âm, ghi hình đầy đủ và lưu trữ nội dung);

5. Chỉnh sửa luận án sau khi bảo vệ luận án thành công

a) Nghiên cứu sinh có trách nhiệm chỉnh sửa luận án (nếu có) theo Quyết nghị của Hội đồng. Sau khi hoàn thành việc chỉnh sửa, bổ sung theo Quyết nghị của Hội đồng, có văn bản báo cáo, cam kết về các điểm chỉnh sửa, bổ sung, nghiên cứu sinh chuyển giao luận án và bản cam kết chỉnh sửa luận án cho các thành viên Hội đồng (theo yêu cầu tại Biên bản) xem và xác nhận;

b) Bản cam kết chỉnh sửa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 26 ban hành kèm theo Quy chế này;

c) Thời gian chỉnh sửa luận án tối đa 06 tháng tính từ ngày bảo vệ. Trường hợp quá thời hạn trên, nghiên cứu sinh chưa nộp luận án, coi như luận án chưa đạt yêu cầu do không đảm bảo tính khoa học và thời sự, khi đó nghiên cứu sinh phải bảo vệ lại cấp Trường theo các quy định tại quy chế này.

d) Sau khi có xác nhận của thành viên Hội đồng nêu tại Điểm a, Khoản 5 Điều này và của Hiệu trưởng, nghiên cứu sinh nộp luận án hoàn chỉnh cuối cùng và các tài liệu kèm theo quy định tại Phụ lục 27 ban hành kèm theo Quy chế này;

6. Khoa Sau đại học sau khi nhận được bản luận án hoàn chỉnh cuối cùng, có trách nhiệm phối hợp Thư viện và các đơn vị liên quan để đăng trên trang thông tin điện tử của

Thư viện, của Trường, của Khoa Sau đại học trong thời gian tối thiểu 03 tháng trước khi xét công nhận tốt nghiệp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

Ảnh
3x4

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC VÀ THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên:..... Giới tính:
- Ngày tháng năm sinh:
- Số CCCD:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Quê quán:
- Học vị:Chuyên ngành:.....
- Học hàm:
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:Email:
- Số tài khoản: tại Ngân hàng:.....
Chi nhánh Ngân hàng.....
- Mã số thuế:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

- Năm cấp bằng, Hệ đào tạo:Nơi đào tạo:
- Ngành đào tạo:Chuyên ngành.....
(Nếu có bằng đại học thứ hai cũng khai như trên)

2. Sau đại học:

• Thạc sĩ

- Năm cấp bằng: Nơi đào tạo:
- Ngành đào tạo: Chuyên ngành.....
(Nếu có bằng Thạc sĩ thứ hai cũng khai như trên)

• Tiến sĩ

- Tháng /Năm Tốt nghiệp:..... (Tháng năm quyết định công nhận Tốt nghiệp hoặc tháng năm cấp bằng)
- Ngành đào tạo:Chuyên ngành.....
- Nơi đào tạo:
- Tên luận án:
- (Nếu có bằng Tiến sĩ thứ hai cũng khai như trên).

3. Ngoại ngữ:

- Loại ngoại Ngữ..... Tên chứng chỉ/Bằng cấp

- Trình độ..... Nơi cấp.....

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN (kể từ khi tốt nghiệp đại học)

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ/Lĩnh vực chuyên môn
VD: Từ tháng/năm đến tháng/ năm	...	...

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia

Stt	Tên đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, cơ sở)	Năm nghiệm thu
1				
2				
3				
4				
5				

2. Các công trình khoa học đã công bố (Bài báo, tạp chí, hội thảo trong và ngoài nước):

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
1							
2							
3							
4							
5							

Trong đó Số bài Quốc tế đã có đến ngày kê khai (nếu có):

3. Sách tham khảo, giáo trình, sách chuyên khảo

Stt	Tên sách	Mức độ tham gia	Nơi xuất bản	Năm xuất bản
1				
2				
3				
4				

4. Hướng dẫn Sau đại học

1. Số lượng học viên cao học đã hướng dẫn thành công:
2. Số lượng nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công:

5. Hướng nghiên cứu (bắt buộc)

-
-
-

6. Các môn tham gia giảng dạy

-
-
-

....., ngày ... tháng ... năm 202..

Xác nhận của đơn vị công tác

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG KÊ KHAI CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
Trong thời gian 05 năm (60 tháng)

STT	Họ tên lót	Tên	Học vị/học hàm	Tên công trình nghiên cứu khoa học	Trách nhiệm	Tháng năm công bố	Loại công trình (báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học, sách chuyên khảo)	Tên Tạp chí (nếu là bài báo) /Tên NXB (nếu là sách chuyên khảo/chương sách tham khảo)	Số ISBN/Số ISSN	Điểm (Điểm tối đa theo Quy định của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước)	Ghi chú
	Nguyễn Văn	A	TS								
1					Tác giả chính	T10/2020	Báo cáo khoa học bằng tiếng Anh tại hội nghị khoa học quốc tế, đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phân biện khoa học, có chỉ số ISBN	<i>Ví dụ:</i> The 4th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2021)	ISBN: 978-604-330-144-1	1,00	
2					Tác giả chính	T9/2020	Bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục thuộc danh mục SCOPUS	<i>Ví dụ:</i> Journal of Asian Finance, Economics and Business	ISSN: 2288-4637	1,50	<i>Ví dụ:</i> SCOPUS Q3
3					Tác giả chính	T9/2021	Tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI có IF ≥ 2	<i>Ví dụ:</i> Complexity	ISSN: 1099 - 0526	3,00	
4					Chủ biên	T9/2022	Sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành	<i>Ví dụ:</i> NXB Kinh tế		3,00	
5					Tác giả chính	T9/2023	Chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành	<i>Ví dụ:</i> được xuất bản bởi Springer		1,00	
6					Tác giả chính	T9/2024	Tạp chí khoa học trong nước có mã số ISSN	<i>Ví dụ:</i> Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á	ISSN: 2615 - 9813	0,75	
...											
Tổng điểm										10,25	

Lưu ý:
Quý Thầy/Cô chỉ kê khai những công trình khoa học theo quy định có số điểm từ 0,75 trở lên.

Ghi chú:
- Để thuận lợi cho công tác kiểm dò, tính điểm làm căn cứ bố trí công tác giảng dạy, hướng dẫn, tham gia Hội đồng Kính đề nghị Quý Thầy/Cô điền đầy đủ mọi thông tin theo mẫu, nếu có vấn đề chưa rõ xin liên hệ chuyên viên Đặng Thị Thùy Linh (SĐT: 0792237982) để được hướng dẫn chi tiết;
- Điểm tính cho bài báo, báo cáo khoa học là mức tối đa, theo Quyết định số 25/QĐ-HĐGSNN ngày 05/7/2024 phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2024;
- Quý Thầy/Cô chịu trách nhiệm trước pháp luật và Nhà trường về tính trung thực của các thông tin kê khai.

....., ngày tháng năm 2024
NGƯỜI KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)